

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 40/2023/HS-ST

Ngày 21/04/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt
- Các Hội thẩm nhân dân: 1 - Ông Phạm Chương Dương
2 – Bà Lương Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2023/TLHS-ST ngày 28/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2023/QĐXXST-HS ngày 03/4/2023 đối với bị cáo:

Đỗ Văn L – Sinh ngày xx/x/1986; Quê quán: Nam Định; HKTT: Không đăng ký hộ khẩu thường trú; Nơi ở hiện tại: Không có nơi ở cố định; Những nơi đã cư trú: phố Y, phường Y, quận C, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Xuân K (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Vợ Hương Minh H; có 01 con Đỗ Thị Thanh C, sinh năm 2011. Theo lý lịch địa phương cung cấp và DCB số 001 ngày 21/02/2023 tại Công an quận Ba Đình;

Tiền án, tiền sự: 03 tiền sự đã hết thời hiệu; 04 tiền án; trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích;

+ Bản án số 282/2008/HSST ngày 28/8/2008: Tòa án nhân dân quận Ba Đình - Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 26/8/2010. Đã thi hành án phí HSST ngày 12/5/2009.

+ Bản án số 160/2013/HSST ngày 27/6/2013: Tòa án nhân dân quận Ba Đình - Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 26/3/2014. Đã thi hành án phí HSST ngày 16/9/2013.

+ Bản án số 138/2015/HSST ngày 16/9/2015: Tòa án nhân dân quận Ba Đình - Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 07/5/2017. Đã thi hành án phí HSST ngày 23/11/2015.

+ Bản án số 182/2021/HSST ngày 21/7/2021 (phạm tội ngày 12/3/2021): Tòa án nhân dân quận Ba Đình - Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 12/5/2022. Đã thi hành án phí HSST ngày 24/12/2021.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Số giam xxxxxx buồng giam: x (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1967.

Địa chỉ : Thôn V, xã T, huyện P, thành phố H.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Người liên quan: Chị Nguyễn Thu T, sinh năm 1985.

Địa chỉ : thôn T, xã N, huyện Đ, thành phố H.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15/12/2022, L đi bộ một mình đến điểm dừng đỗ xe bus C (trước lối vào công viên T) phường Ng, quận B, Hà Nội để bắt xe bus đi đến phố M để uống thuốc Methanol. Khi đứng ở điểm đỗ xe bus C, L phát hiện thấy chị Hoàng Thị L1 (Sinh năm: 1967; Nơi thường trú: Thôn Vân Lôi, Trách Mỹ Lộc, Phúc Thọ, Hà Nội) đang đứng đợi xe bus có đeo chiếc túi xách ở bên vai trái. Lúc này L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị L1, L đứng quan sát. Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, chị Hoàng Thị L1 đi lên xe bus tuyến số 20A, L đi theo, áp sát phía sau, dùng tay phải móc chiếc điện thoại ở trong túi xách của chị L1, sau đó cất vào cặp quần phía trước. Khi L vừa cất điện thoại vào cặp quần, thì Tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự - Công an TP. Hà Nội và Công an phường Ng bắt quả tang L cùng tang vật. Tổ công tác đã đưa L cùng tang vật về trụ sở Công an phường Ng để làm rõ.

Quá trình kiểm tra, bắt quả tang Đỗ Văn L trộm cắp tài sản, tổ công tác phát hiện Nguyễn Thu T (Sinh năm: 1985, nơi cư trú: Thôn Tăng My, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, TP Hà Nội) đứng phía sau cách L khoảng 01m có biểu hiện nghi vấn nên đã đưa T về Công an phường Ng để xác minh, làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như nội dung nêu trên, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu thu thập trong hồ sơ. L khai không có quan hệ gì với Nguyễn Thu T, T không liên quan gì đến việc L thực hiện hành vi phạm tội (BL 56-96).

Đối với Nguyễn Thu T, quá trình điều tra xác định: T không có quan hệ với Đỗ Văn L, không quen biết và không thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng L. Do đó, không đủ căn cứ để xác định T đồng phạm với L về hành vi Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 BLHS.

Vật chứng thu giữ :

- Vật chứng thu giữ của Đỗ Văn L 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9, màu xanh đen, ốp màu vàng, số Imei1: 866376040394253, Imei2: 866376040394246, lắp sim 0834429370 (đã qua sử dụng).

- Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thu T 01 (một) điện thoại POCO C40 số sim 0869687457, IMEI1: 862598051631467, IMEI2: 862598051691471, màu đen, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 147/KLĐG ngày 2/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận Ba Đình kết luận : 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9, màu xanh đen, ốp màu vàng, số Imei1: 866376040394253, Imei2: 866376040394246, lắp sim 0834429370 (đã qua sử dụng) trị giá 3.000.000 đồng.

Ngày 20/02/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chị Hoàng Thị L1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh đen, ốp màu vàng, 866376040394253, Imei2: 866376040394246, lắp sim 0834429370 (đã qua sử dụng) và chị Nguyễn Thu T (SN: 1985, HKTT: Thôn Tăng My, xã Nam Hồng, Đông Anh, Hà Nội) 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu POCO C40 số sim 0869687457, IMEI1: 862598051631467, IMEI2: 862598051691471, màu đen, đã qua sử dụng. Chị L1 và chị T đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 22/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo Đỗ Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52;, Điều 38; điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 Bộ luật tố tụng hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt Đỗ Văn L từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với xã hội và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi bị truy tố :

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đỗ Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt quả tang phù hợp cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Vì vậy, có

đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13h10' ngày 15/12/2022, tại điểm dừng đỗ xe bus C, Đỗ Văn L đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh đen, ốp màu vàng của chị Hoàng Thị L1 trị giá 3.000.000đồng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Chị L1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác, gây mất trật tự ổn định xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo tội “ Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đỗ Văn L có 03 tiền sự đã hết thời hiệu và 04 tiền án trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích lần phạm tội này là tái phạm. Thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã bị cơ quan nhà nước giáo dục nhiều lần, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi nên cần phải xử bị cáo mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự : Người bị hại đã nhận tài sản, không yêu cầu về dân sự nên không xét.

[4] Án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo : Bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 299, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt : Bị cáo Đỗ Văn L 24(Hai mươi bốn) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND quận Ba Đình
- Công an quận Ba Đình
- Thị hành án quận Ba Đình
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Nguyệt

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND quận Ba Đình
- Công an quận Ba Đình
- Thị hành án quận Ba Đình
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Nguyệt

